UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Số: 934/BC-SNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 16 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO TUẦN
Từ ngày 10/10 đến ngày 16/10/2023

Kính gửi:
- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Trong tuần có mưa, nhưng không nhiều, triều cường cao, các cống chủ yếu vận hành tiêu nước. Tình hình vận hành cống ngày 16/10/2023 cụ thể như sau: Bông Bót vào 3 cửa, ra 3 cửa (V3R3); Tân Dinh (V2R2); Mỹ Văn (V1R2); Rạch Rum (V1R3); Cần Chông, (V1R4); Cái Hóp, Láng Thé (V1R5); các cống còn lại đóng mở theo nhu cầu sản xuất và sinh hoạt. Đơn vị quản lý thường xuyên kiểm ra tiêu, xổ phèn vùng dưới phục sản xuất lúa Thu Đông và trồng hoa màu cuối vụ, đến nay điều tiết nước tương đối tốt.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

1. Sản xuất:

a) Cây trồng ngắn ngày:

- Cây lúa:

+ Lúa Thu Đông: Xuống giống 3.661 ha. Nâng đến nay xuống giống 71.542 ha (cao hơn cùng kỳ 6.823 ha), vượt 4,81% kế hoạch. Các giai đoạn sinh trưởng: Mạ 12.287 ha, đẻ nhánh 47.988 ha, đòng trổ 10.338 ha, chín 929 ha. Diện tích nhiễm sâu bệnh 1.800 ha (tăng 856 ha so với tuần trước), gồm: Bệnh đạo ôn lá 1.212 ha (tỉ lệ gây hại phổ biến 5 - 10%) ở xã Hiếu Trung, Hiếu Tử (huyện Tiểu Cần), xã Song Lộc, Lương Hòa A, Nguyệt Hóa (huyện Châu Thành), xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Hiệp (huyện Trà Cú), xã Nhị Trường, Trường Thọ, Long Sơn (huyện Cầu Ngang), xã Châu Điền (huyện Cầu Kè); sâu cuốn lá nhỏ 234 ha (mật số gây hại phổ biến 25 - 50 con/m^2) ở xã Song Lộc, Lương Hòa A, Nguyệt Hóa (huyện Châu Thành), xã Ngọc Biên, Long Hiệp, Tân Hiệp (huyện Trà Cú); bạc lá 217 ha (tỉ lệ gây hại phổ biến 10-20%) ở xã Hiếu Trung, Hiếu Tử (huyện Tiểu Cần), xã Bình Phú, Huyền Hội (huyện Càng Long); ốc bươu vàng 137 ha (tỉ lệ phổ biến 5 - 10%) ở xã Nhị Trường, Trường Thọ, Kim Hòa, Hiệp Hòa (huyện Cầu Ngang), xã Hòa Ân, Châu Điên (huyện Cầu Kè). Nông dân phòng trị hiệu quả.

+ Vụ Mùa: Gieo cấy 873 ha (Trà Cú 518 ha, Châu Thành 290 ha, Cầu Ngang 65 ha).

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác: Trong tuần xuống giống 988 ha, nâng tổng số đến nay gieo trồng 48.462 ha, đạt 92,16% kế

hoạch, cao hơn cùng kỳ 346 ha, gồm: Màu lương thực 5.431 ha, màu thực phẩm 28.774 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 14.258 ha.

b) Chăn nuôi và thú y:

** Tình hình dịch bệnh:* Bệnh Dịch tả heo Châu Phi đến nay được kiểm soát, không phát sinh ổ dịch mới. Các loại dịch bệnh nguy hiểm khác tiếp tục được kiểm soát tốt.

Vận động tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm được 111,02 ngàn con, lở mồm long móng gia súc 2,74 ngàn con, Viêm da nổi cục 2,1 ngàn con, Dại chó, mèo 0,573 ngàn liều, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 12,69 ngàn con và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 27,1 ngàn con. Nâng đến nay đã tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm 2,62 triệu con *(đạt 44,38% kế hoạch)*, Lở mồm long móng gia súc 163,43 ngàn con gia súc *(đạt 37,63% kế hoạch, riêng đàn bò đạt 65,83% kế hoạch)*, Viêm da nổi cục 112,33 ngàn con *(đạt 61% kế hoạch)*; Dại chó 32,81 ngàn liều *(đạt 30,85% kế hoạch)*, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 545,16 ngàn con *(đạt 77,8% kế hoạch)* và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc, gia cầm 3,34 triệu con*)*

c) Thủy sản:

Trong tuần thu hoạch 9.764 tấn (sản lượng nuôi 8.681 tấn, sản lượng khai thác 984 tấn). Nâng đến nay 211.232 tấn (sản lượng nuôi 167.052 tấn, sản lượng khai thác 44.180 tấn), đạt 86,38% kế hoạch, tăng 23.081 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

**** Nuôi trồng thủy sản:***

- Trong tuần thả nuôi 17,9 triệu con tôm, cá giống các loại, diện tích 399 ha, thu hoạch 8.681 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 7,16 tỷ con tôm, cá giống các loại, diện tích 58.782 ha (vượt 13,59% kế hoạch, tăng 1.708 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 167.052 tấn (đạt 92,7% kế hoạch, tăng 19.242 tấn so với cùng kỳ), cụ thể:

+ Vùng nước mặn, lợ: Trong tuần thả nuôi 15,14 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 259 ha; thu hoạch 3.498 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 6,823 tỷ con tôm, cá giống các loại với diện tích 54.293 ha (vượt 11,7% kế hoạch, cao hơn 954 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 95.109 tấn, (đạt 97,5% kế hoạch, tăng 13.783 tấn so với cùng kỳ), trong đó:

Tôm sú: Thả nuôi 6,35 triệu con tôm sú giống, diện tích 134 ha; thu hoạch 136 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 1,56 tỷ con tôm sú giống, diện tích 24.060 ha (vượt 23,39% kế hoạch, tăng 1.444 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 12.600 tấn (đạt 94,73% kế hoạch, tăng 650 tấn so với cùng kỳ).

Tôm thẻ chân trắng: Thả nuôi 7,1 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 10,6 ha, thu hoạch 1.219 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 5,15 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 7.070 ha (thâm canh mật độ cao trên 2,02 tỷ con, diện tích 1.040 ha), (đạt 85,19% kế hoạch, giảm 746 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 69.034 tấn, đạt 94,18% kế hoạch, tăng 9.959 tấn so cùng kỳ.

Cua biển: Đến nay thả nuôi 160,23 triệu con giống, diện tích 22.626 ha (nuôi kết hợp với tôm sú, cá...), vượt 13,13% kế hoạch; thu hoạch 5.572tấn, đạt 89,87% kế hoạch, tăng 428 tấn so cùng kỳ.

Tình hình thiệt hại: Trong tuần thiệt hại 3,35 triệu con giống tôm sú giống, diện tích 12,5 ha và 5,55 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 16 ha. Nâng đến nay tôm nuôi bị thiệt hại 776,8triệu con giống, diện tích 1.771,4 ha, cụ thể: tôm sú 128,25 triệu con (chiếm 8,5% con giống thả nuôi, giảm 4,7% so cùng kỳ), diện tích 729,3 ha (chiếm 3% diện tích thả nuôi, tương đương so cùng kỳ) và 648,56 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 12,6% con giống thả nuôi, giảm 4,4% so cùng kỳ), diện tích 1.042,1 ha (chiếm 14,74% diện tích thả nuôi, giảm 1,26% so cùng kỳ), tôm chết ở giai đoạn từ 25 - 50 ngày tuổi, đa số có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân, đường ruột và chậm phát triển giai đoạn đầu. Nguyên nhân, do môi trường ao nuôi biến động, một số hộ dân không quản lý tốt các yếu tố môi trường nên dễ phát sinh dịch.

+ ***Vùng nước ngọt:*** Thả nuôi 2,8 triệu con tôm, cá các loại, diện tích 5,8 ha; thu hoạch 1.785 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 340,32 triệu con cá các loại với diện tích 4.489 ha (vượt 28,25% kế hoạch, tăng 354 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 71.972 tấn, (đạt 87,52% KH, tăng 5.458 tấn so với cùng kỳ), trong đó: Cá tra diện tích 24,16 ha (đạt 48,32% kế hoạch, tăng 4,58 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 11.447 tấn (vượt 63,53% kế hoạch, tăng 2.904 tấn so cùng kỳ; cá lóc diện tích 488 ha (vượt 1,73% kế hoạch, tăng 40 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 49.831 tấn (đạt 89,79% kế hoạch, tăng 3.929 tấn so cùng kỳ).

**** Khai thác thủy, hải sản***: Sản lượng khai thác 984 tấn tôm, cá (189 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay sản lượng 44.180 tấn (4.087 tấn tôm), đạt 68,66% kế hoạch, tăng 3.839 tấn so cùng kỳ, trong đó: Khai thác nội đồng 6.224 tấn (669 tấn tôm), đạt 90,86% kế hoạch, tăng 583 tấn so cùng kỳ; khai thác hải sản 37.956 tấn (3.418 tấn tôm), đạt 66,01% kế hoạch, tăng 3.256 tấn so cùng kỳ.

Thu mua, chế biến: Doanh nghiệp thu mua 72 tấn, chế biến 142 tấn, tiêu thụ 43 tấn, kim ngạch xuất khẩu 640 ngàn ngàn USD. Nâng tổng số đến nay doanh nghiệp thu mua 2.745 tấn tôm (113 tấn tôm sú, 2.587 tấn tôm thẻ), chế biến 4.824 tấn, tiêu thụ 2.595 tấn, kim ngạch xuất khẩu 32,77 triệu USD.

2. Các hoạt động chuyên môn chính:

Đến nay đã tổ chức 111 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, biện pháp phòng chống dịch bệnh với 3.276 lượt nông dân tham dự; 09 cuộc tọa đàm, 02 phóng sự và cấp phát 3.452 tờ bướm hướng dẫn kỹ thuật.

Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành: Thanh tra, kiểm tra 01 cơ sở kinh doanh phân bón; 31 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản; thu 09 mẫu sản phẩm phân tích kiểm tra chất lượng. Nâng tổng số đến nay thanh tra, kiểm tra 27 hộ giết mổ gia súc (heo), 126 quầy mua bán thịt heo; 07 lượt cơ sở giết mổ gia súc tập trung; 74 cơ sở kinh doanh phân bón; 123 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 56 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 45 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm và giống thủy sản; 02 công ty kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 01

hợp tác xã Nông nghiệp; 07 cơ sở kinh doanh giống cây trồng nông nghiệp; 06 công ty sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 06 cơ sở kinh doanh giống lúa; 64 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; 16 hộ dân trồng sầu riêng; 01 cơ sở thu mua sầu riêng và 792 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, 594 phương tiện tàu cá; thu 256 mẫu nông sản; phát hiện và xử lý 75 trường hợp vi phạm theo đúng qui định.

Công tác kiểm dịch động vật: Kiểm dịch 1.220 con heo; 519 con bò, 41 ngàn con gia cầm và kiểm dịch 29 triệu con tôm thẻ chân trắng giống. Nâng đến nay kiểm dịch 106.033 con heo; 23.709 con bò, 1,42 triệu con gia cầm; 436,65 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 1,255 tỷ con (48,3 triệu con tôm sú và 1,206 tỷ con tôm thẻ giống).

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ các tuyến đê, kè, các khu vực bị sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

3. Hoạt động của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự phiên họp thứ hai Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính; dự Hội nghị lần thứ hai BCH Hội nông dân tỉnh; dự họp nghe Đoàn giám sát 3256 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua báo cáo kết quả giám sát; Dự họp thông qua một số nội dung trình kỳ họp chuyên đề; dự Hội nghị sơ kết hoạt động nhiệm kỳ III, giai đoạn 2018-2023 phương hướng giai đoạn 2023 – 2025 của Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật; dự chương trình họp mặt tôn vinh Doanh nghiệp, Doanh nhân, nhân ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10; dự khai mạc dự án Mekong Salt Lab – Phase 2 "Trung tâm nước mặn khu vực đồng bằng sông Cửu Long"; dự họp báo Tỉnh ủy.

Họp điều chỉnh vị trí xây dựng cống Sa Rày thuộc dự án Đầu tư xây dựng 34 cống nội đồng trên địa bàn tỉnh; họp thí điểm mô hình xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm OCOP.

4. Giá cả một số mặt hàng nông, thủy sản chủ yếu:

Giá dừa khô, tôm thẻ size 50, 100 con/kg, tôm càng xanh size 8-12 con/kg, cá tra tăng so với tuần trước, một số loại trái cây cuối vụ tiếp tục tăng nhẹ, cụ thể: dừa khô tăng 5.000 đ/kg lên mức còn 75.000-80.000 đ/kg; tôm thẻ size 50 con/kg tăng 2.000 đ/kg lên mức 109.000 đ/kg, thẻ size 100 con/kg tăng 1.000 đ/kg lên mức 81.000 đ/kg, tôm càng xanh tăng 20.000 đ/kg lên mức 220.000-250.000 đ/kg, cá tra tăng 500.000 đ/kg lên mức 26.500-27.500 đ/kg. Chanh tăng 2.000 đ/kg lên mức 14.000 đ/kg; nhãn xuồng tăng 2.000 đ/kg lên mức 23.000 đ/kg; xoài cát chu tăng 5.000 đồng/kg lên mức 25.000 đ/kg. Phân bón tăng, cụ thể: phân DAP tăng 400 đ/kg lên mức 22.000 đ/kg, đạm Cà Mau tăng 200 đ/kg lên mức 13.200 đ/kg; NPK tăng 200 đ/kg xuống mức 17.600 đ/kg.

Giá heo hơi, cà chua, tôm sú (size lớn), cá lóc, cua biển giảm, so với tuần trước, cụ thể: heo hơi giảm 2.000 đ/kg xuống mức 50.000 – 51.000đ/kg, cà chua giảm 4.000 đ/kg, xuống mức 10.000 đ/kg; ớt sừng giảm mạnh, giảm 30.000 đ/kg (nhưng vẫn còn ở mức cao) xuống còn 70.000 đ/kg; tôm sú size 20-30 con/kg giảm 10.000 đ/kg xuống mức 145.000-200.000 đ/kg; cua biển giảm 20.000-50.000 đ/kg

xuống mức 200.000-350.000 đ/kg; cá lóc giảm mạnh, giảm 5.000 đ/kg, xuống mức 39.000-41.000 đ/kg.

Giá các mặt hàng khác vẫn ổn định như tuần trước, cụ thể: lúa tươi 7.500 - 7.800 đ/kg; bò hơi 70.000 – 80.000đ/kg, gà 60.000 - 65.000 đ/kg, vịt hơi 43.000 - 46.000 đ/kg; tôm sú 95.000-110.000 đ/kg (40 -50 con/kg); tôm thẻ 119.000 - 140.000 đ/kg (loại 30-40 con/kg), tôm càng xanh 170.000 -180.000 đ/kg (loại 13 - 17 con/kg), nghêu 30.000 đ/kg (50 con/kg), sò huyết 110.000 đ/kg (loại 80 con/kg), bưởi năm roi 16.000 đ/kg, cam 7.000đ/kg, bưởi da xanh 22.000 đ/kg, cam sành 7.000 đ/kg, thanh long ruột đỏ 15.000 đ/kg; rau ăn lá 21.000 đ/kg....

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN TIẾP THEO

1. Công tác chuyên môn:

Trồng trọt và bảo vệ thực vật: Kết hợp địa phương tuyên truyền, hướng dẫn nông dân chăm sóc tốt diện tích lúa đã xuống giống; thường xuyên thăm đồng để phát hiện các loại sâu, bệnh và phòng trị kịp thời; hướng dẫn bón phân cân đối để cây lúa khỏe, hạn chế đổ ngã, có khả năng chống chịu với sâu bệnh; thống kê, rà soát diện tích, năng suất, sản lượng hoa màu năm 2023, chuẩn bị kế hoạch xuống giống cây màu vụ Đông xuân 2023-2024. Tiếp tục hướng dẫn cấp và quản lý mã số vùng trồng trong nước cho các đơn vị chuyên môn và địa phương để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chăn nuôi và thú y: Phối hợp địa phương giám sát chặt chẽ tình hình chăn nuôi, dịch bệnh, kịp thời xử lý không để lây lan; tiếp tuc triển khai thực hiện Công văn số 4398/UBND-NN ngày 29/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đôn đốc tăng cường công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn (heo) Châu Phi trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuyên truyền các hộ chăn nuôi nhất là chăn nuôi tập trung, chủ động tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm để bảo hộ đàn vật nuôi; hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi thực hiện tốt các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học đặc biệt lựa chọn con giống sạch bệnh; tăng cường kiểm dịch động vật xuất, nhập tỉnh, đặc biệt là con giống nhập tỉnh.

Thủy sản: Thực hiện tốt quan trắc, cảnh báo môi trường trên các tuyến sông đầu nguồn và thông báo kết quả trên Đài Phát thanh và Truyền hình để người dân nắm chủ động hơn trong việc lấy nước phục vụ nuôi thủy sản. Tiếp tục theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trên tôm và hướng dẫn người dân cách phòng, trị một cách hiệu quả; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh; phối hợp các cơ quan chức năng và địa phương xử lý các tàu cá bốc dỡ hàng hóa không theo quy định.

Công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ tình hình các tuyến đê, kè bảo vệ bờ biển, diễn biến thời tiết và thiên tai để tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời; tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi vận hành các cống đầu mối điều tiết nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân. Kết hợp địa phương tuyên truyền để người dân nắm về tình hình Eninol, chủ động trong sản xuất.

2. Chương trình công tác của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự họp báo Tỉnh ủy

Trên đây là kết quả hoạt động trong tuần và kế hoạch công tác tuần tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Khối N/C UBND tỉnh;
- Phòng BP 11-CA tỉnh;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Lưu: VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH TRÀ VINH

Trần Văn Dũng